



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 01-2026

Chủ Nhật, 28 Tháng Mười Hai 2025

TUẦN GIAO DỊCH: 29/12/2025-02/01/2026:



Chuyên viên Phân tích

Mai Trung Nghĩa Email: ngghiamt@vikkibanks.vn

CHỈ BÁO XU HƯỚNG		
SMA (50)	1.678,54	MUA
SMA (100)	1.672,93	MUA
SMA (200)	1.508,04	MUA
MACD (12,26)	4,14	MUA
CHỈ BÁO DAO ĐỘNG		
MFI (14)	43,33	BÁN
RSI (14)	54,61	TRUNG LẬP

Tổng quan:

VN-Index đang vận động trong xu hướng tăng ngắn và trung hạn khi đóng cửa nằm trên toàn bộ nhóm đường SMA (20,50,100,200). Trong đó, chỉ báo SMA (20) đại diện cho xu hướng ngắn hạn và SMA (50,100,200) đại diện cho xu hướng trung hạn đều là tăng giá.

Nhận định:

Trong tuần giao dịch 01/2026, chỉ số VN-Index được kỳ vọng sẽ tiếp tục quá trình cân bằng. Tuy nhiên, chỉ báo Stochastic Oscillator và MACD dần thu hẹp khoảng cách sau khi cho tín hiệu mua trước đó. Nếu tín hiệu bán xuất hiện trở lại sẽ hình thành phân kỳ giảm giá (Bearish Divergence). Theo đó, kịch bản điều chỉnh có thể tiếp diễn trong ngắn hạn.



VikkiBankS
(028) 7100 0001
vikkibanks.vn
cskh@vikkibanks.vn

Hotline
1900 2273



Tích cực

Kịch bản Tích cực: Thị trường tiếp tục quá trình cân bằng quanh mốc 1.700 điểm cùng với sự luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành. Theo đó, dòng tiền tập trung ở một số cổ phiếu tăng nóng ở giai đoạn trước sẽ có xu hướng phân bổ đều hơn ở các nhóm ngành. Điều này sẽ là nền tảng cho sự phục hồi và vượt đỉnh của VN-Index trong tương lai.

Kịch bản Thận trọng: Tâm lý bi quan cùng với lực bán liên tục được gia tăng khiến VN-Index tiếp đà giảm điểm và rơi khỏi nhóm đường SMA 50 và SMA 100 ngày. Vùng hỗ trợ tiếp theo sẽ là 1.600-1.625 điểm.

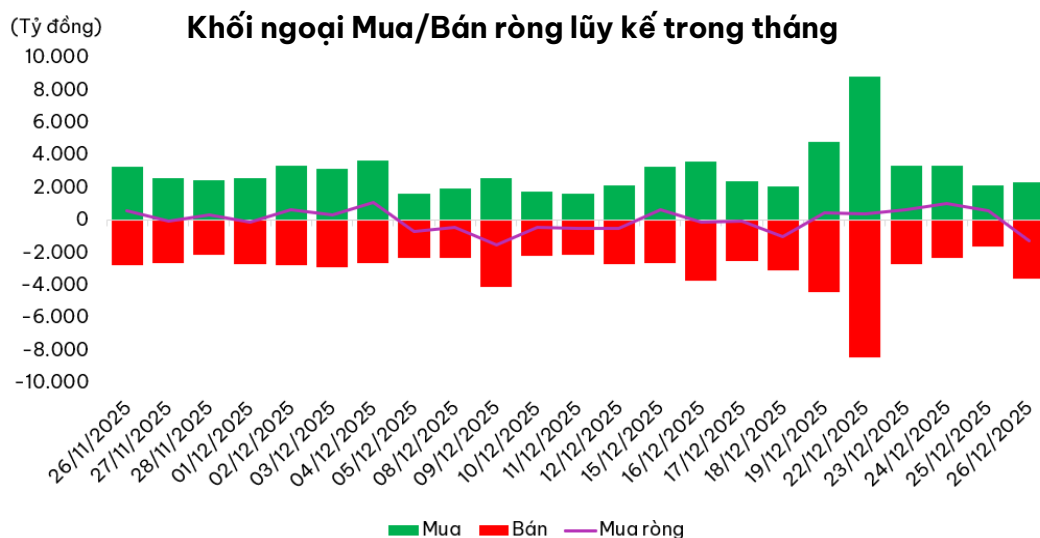
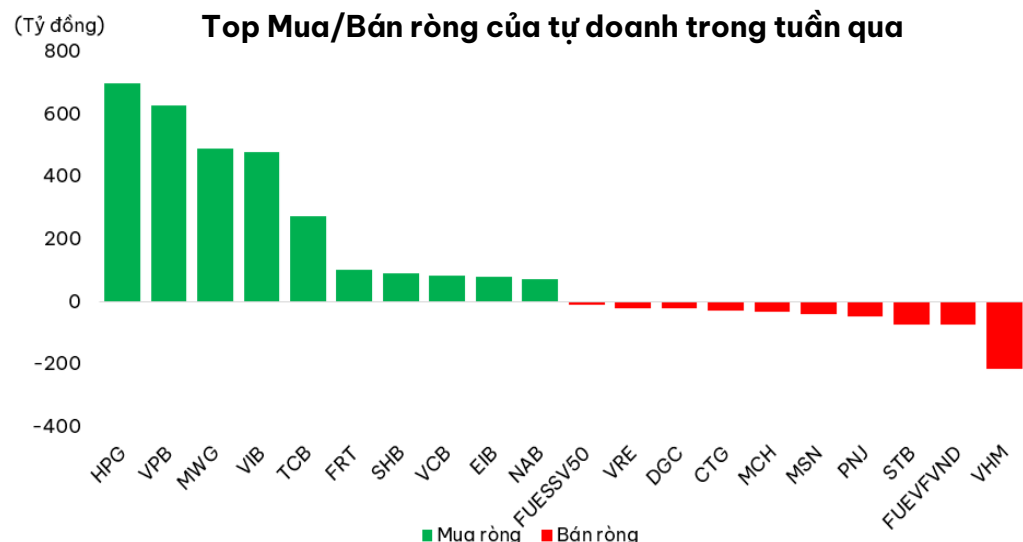
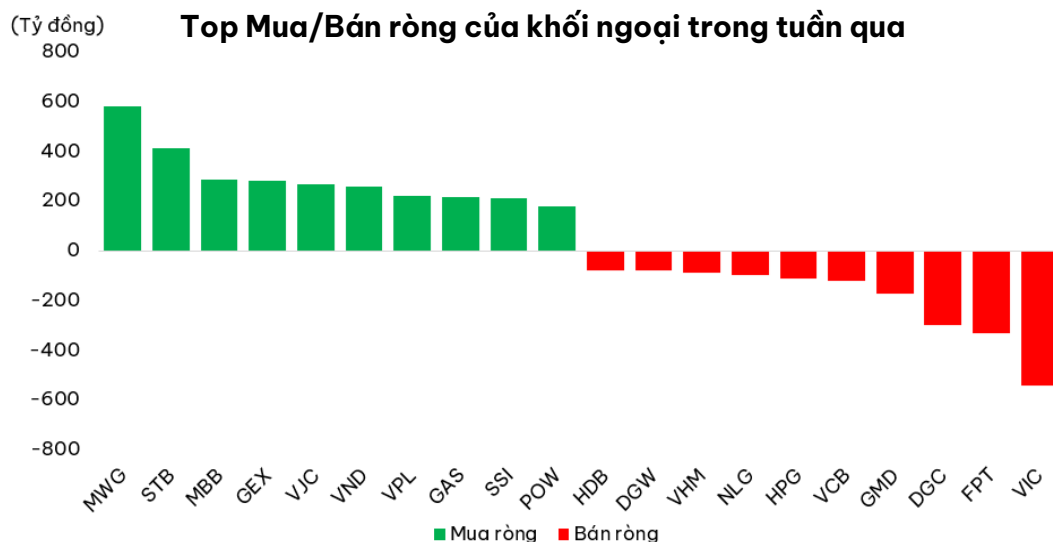


Thận trọng

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 01-2026

Chủ Nhật, 28 Tháng Mười Hai 2025

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI & TỰ DOANH



- Khối ngoại tiếp tục mở rộng quy mô mua ròng trong tuần giao dịch vừa qua với tổng giá trị mua ròng đạt 4.727,65 tỷ đồng. Trong khi đó, tổng giá trị bán ròng trên cả 3 sàn đạt 3.153,73 tỷ đồng.
- Tự doanh đảo chiều mua ròng trong tuần giao dịch vừa qua với tổng giá trị mua ròng đạt 4.175,41 tỷ đồng. Trong khi đó, tổng giá trị bán ròng trên cả 3 sàn đạt 868,96 tỷ đồng.
- Trong đó, các mã cổ phiếu như MWG, VPB và STB được khối nhà đầu tư nước ngoài và tự doanh ưa thích trong giai đoạn tuần qua.

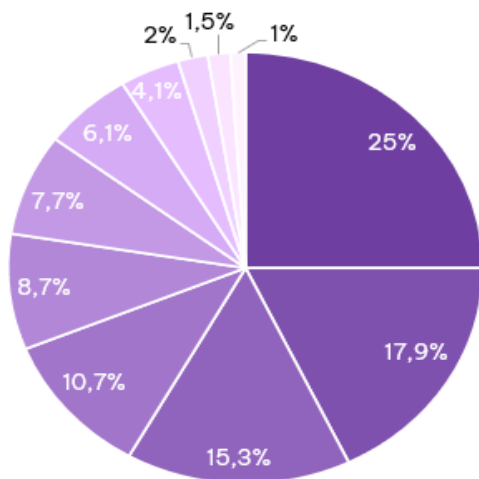


CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 01-2026

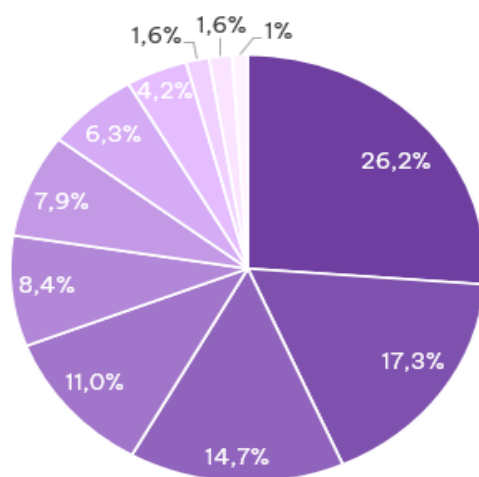
Chủ Nhật, 28 Tháng Mười Hai 2025

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CÁC QUỸ

Phân bố theo ngành – Tháng 10/2025



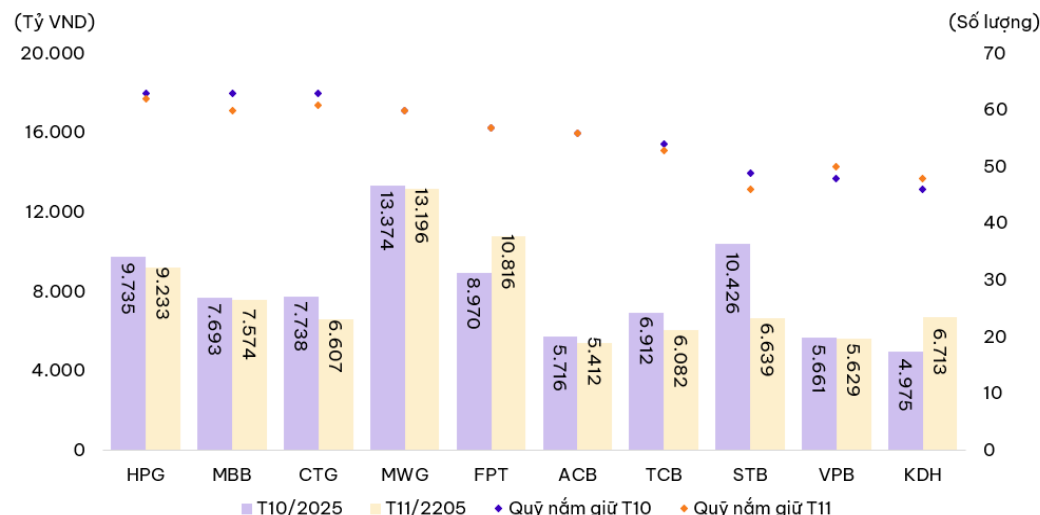
Phân bố theo ngành – Tháng 11/2025



■ Tài chính
■ Công nghiệp
■ Bất động sản
■ Nguyên vật liệu
■ Tiêu dùng thiết yếu
■ Tiêu dùng không thiết yếu
■ Tiện ích
■ Năng lượng
■ Dịch vụ truyền thông
■ Công nghệ thông tin
■ Chăm sóc sức khỏe

■ Tài chính
■ Công nghiệp
■ Bất động sản
■ Nguyên vật liệu
■ Tiêu dùng thiết yếu
■ Tiêu dùng không thiết yếu
■ Tiện ích
■ Năng lượng
■ Dịch vụ truyền thông
■ Công nghệ thông tin
■ Chăm sóc sức khỏe

Top 10 mã cổ phiếu được nắm giữ nhiều nhất



Nguồn: VikkiBanks Research tổng hợp

- Theo biểu đồ phân bố tháng 10/2025, các nhóm ngành như tài chính, công nghiệp và bất động sản được các quỹ ưa thích với tỷ các tỷ trọng lần lượt là 25%, 17,9% và 15,3%.
- Tuy nhiên, bước sang tháng 11/2025, tỷ trọng có sự thay đổi. Cụ thể, nhóm tài chính nhích tăng 1,2% trong khi công nghiệp và bất động sản đều ghi nhận mức giảm 0,6%.
- Trong đó, các mã cổ phiếu như HPG, MBB và CTG được các quỹ ưa thích trong giai đoạn vừa qua.





CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 01-2026

Chủ Nhật, 28 Tháng Mười Hai 2025

HIỆU SUẤT & DÒNG TIỀN QUỸ MỞ

Mã	Tổng NAV (tỷ VND)	Hiệu suất				Dòng tiền (tỷ VND)			
		MTD	3M	YTD	1Y	3M	6M	YTD	1Y
PYNELITE	28.606,9	1,19%	-9,05%	34,27%	38,71%	308,16	-124,02	-1.430,03	-1.575,25
Tianhong VN	18.084,5	3,99%	0,53%	24,28%	26,46%	0,00	0,00	-1.048,91	-1.048,91
VFMVSF	9.143,2	5,59%	5,64%	28,61%	29,89%	0,00	0,00	0,00	0,00
K-VIETNAM	7.592,2	1,64%	-3,76%	17,50%	19,61%	-204,67	-2.467,17	-2.725,96	-2.577,87
DCDS	5.694,0	3,19%	-2,01%	29,73%	29,18%	652,40	1.131,01	1.084,48	1.112,68
VNEFUND	5.432,2	3,31%	-0,53%	23,79%	27,01%	-389,83	-840,81	-840,81	-840,81
VLGF	4.954,3	0,12%	-2,17%	6,68%	7,12%	-49,07	-201,30	-7,55	-7,83
VESAF	2.397,3	-1,23%	-7,53%	5,67%	6,16%	22,39	-275,02	-389,59	-392,30
VMEEF	2.138,2	-1,26%	-6,53%	6,47%	6,84%	95,21	-285,40	376,98	387,95
VEOF	1.687,7	0,13%	-5,10%	12,99%	13,48%	180,42	282,78	387,88	391,28
EVESG	1.721,1	4,59%	1,50%	19,31%	20,74%	-0,03	0,23	0,67	0,67
SSI-SCA	1.241,4	0,94%	-4,31%	9,81%	9,57%	71,17	180,00	308,73	307,69
VCBF-BCF	1.251,8	3,14%	1,39%	22,74%	22,75%	0,00	13,56	22,29	22,29
VCBF-MGF	865,7	0,55%	-4,87%	6,03%	6,76%	0,00	3,01	52,66	52,66
DCDE	857,2	0,12%	-8,19%	7,62%	7,30%	73,32	145,41	179,31	178,71
TCFIN	797,0	3,25%	-5,89%	20,07%	19,28%	263,24	484,96	448,23	447,16
ASPVRMF	699,0	5,22%	1,16%	26,10%	27,48%	-12,13	-49,40	-72,32	-67,92
MAGEF	624,1	5,06%	3,12%	29,54%	29,61%	5,82	-4,43	-0,45	-7,97
UVEEF	548,1	3,63%	2,63%	21,68%	21,90%	17,45	-88,16	-51,98	-50,50
MAFEQI	522,7	2,94%	-0,71%	16,65%	18,30%	12,96	-81,72	-104,54	-104,54

Nguồn: VikkiBankS Research tổng hợp



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 01-2026

Chủ Nhật, 28 Tháng Mười Hai 2025

HIỆU SUẤT & DÒNG TIỀN QUỸ ETF

Mã	Tổng NAV (tỷ VND)	Hiệu suất				Dòng tiền (tỷ VND)			
		MTD	3M	YTD	1Y	3M	6M	YTD	1Y
VNM-ETF	15.800,3	5,32%	6,45%	68,67%	66,80%	-379,98	336,84	-1.153,95	-1.153,98
FUEVFNVD	13.290,5	1,51%	-3,34%	12,59%	12,95%	80,12	249,10	-676,92	-660,09
Fubon FTSE VN	12.426,5	8,34%	9,74%	68,68%	68,13%	-1.072,86	-5.932,84	-9.144,69	-9.186,38
Xtrackers FTSE VN	9.937,3	9,11%	12,13%	74,81%	73,13%	-63,52	-261,99	-882,29	-882,53
E1VFN30	6.463,4	3,56%	6,73%	48,57%	48,88%	-167,17	-1.470,76	-2.757,31	-2.778,51
KIM ACE VN30	5.677,7	6,24%	10,70%	47,32%	51,54%	1.062,89	1.159,93	1.179,79	1.178,98
FUEKIV30	2.546,3	3,59%	6,71%	48,65%	48,95%	-27,98	-109,76	-80,17	-80,17
FUEMAV30	887,5	3,59%	6,61%	48,16%	48,47%	-2,60	-249,89	-158,23	-149,20
MSCI VN	754,9	7,88%	11,84%	69,50%	67,17%	75,58	155,11	184,56	184,30
FUEVN100	644,5	6,09%	6,22%	46,05%	48,02%	12,58	-83,75	-108,78	-108,78
FUESSVFL	540,8	3,38%	-8,17%	37,74%	39,16%	6,89	-1,19	-131,59	-131,59
CGS Fullgoal	498,2	8,30%	9,08%	20,62%	8,98%	12,04	-16,26	-22,94	-76,26
FUEDCMID	341,1	-1,29%	-11,93%	15,75%	15,33%	-27,99	-61,26	-78,84	-78,84
FUEMAVND	294,4	1,60%	-3,30%	12,82%	13,27%	-26,33	-42,76	-58,36	-58,36
FUEKIVFS	279,1	1,60%	-8,44%	32,43%	33,89%	-13,17	-81,35	-106,26	-106,26
FUESSV30	226,4	3,56%	6,61%	47,26%	47,55%	4,80	-1,42	-20,18	-20,18
Premia Vietnam ETF	170,3	10,70%	16,75%	78,38%	76,32%	-17,92	-17,92	-18,46	-18,46
FUESSV50	144,8	4,27%	4,26%	44,11%	44,52%	-0,02	-34,71	-46,50	-46,50
FUETCC50	127,8	4,15%	4,59%	0,00%	0,00%	10,03	31,89	92,88	92,88
CSOP FTSE VN	134,6	8,49%	9,72%	69,18%	68,66%	9,20	9,20	9,20	9,20

Nguồn: VikkiBankS Research tổng hợp



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 01-2026

Chủ Nhật, 28 Tháng Mười Hai 2025

CƠ CẤU DÒNG TIỀN NGÀNH

Ngành	26/12/2025	25/12/2025	24/12/2025	23/12/2025	22/12/2025	19/12/2025
Năng lượng	2.53%	2.39%	2.74%	4.32%	3.22%	3.99%
Nguyên vật liệu	13.34%	7.52%	7.49%	9.59%	10.70%	17.46%
Công nghiệp	8.55%	12.33%	9.80%	10.79%	10.24%	9.33%
Tiêu dùng không thiết yếu	4.31%	6.42%	4.77%	6.64%	4.77%	4.17%
Tiêu dùng thiết yếu	5.77%	6.43%	6.20%	6.41%	4.52%	6.27%
Chăm sóc sức khỏe	0.15%	0.22%	0.37%	0.26%	0.36%	0.22%
Tài chính	37.88%	38.61%	44.64%	40.18%	46.35%	34.92%
Công nghệ thông tin	2.17%	2.07%	1.73%	2.57%	2.70%	2.07%
Dịch vụ truyền thông	0.33%	0.40%	0.36%	0.38%	0.32%	0.45%
Tiện ích	1.51%	2.18%	1.22%	1.39%	1.76%	0.93%
Bất động sản	23.44%	21.42%	20.68%	17.47%	15.05%	20.21%

Nguồn: Vietstock, VikkiBankS Research tổng hợp



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 01-2026

Chủ Nhật, 28 Tháng Mười Hai 2025

HIỆU SUẤT NGÀNH

Ngành	Hôm nay	1 tuần	1 tháng	6 tháng	Từ đầu năm	1 năm
Năng lượng	1.82%	4.46%	5.53%	21.68%	2.25%	3.11%
Nguyên vật liệu	0.18%	-1.19%	-4.51%	1.86%	6.50%	4.15%
Công nghiệp	-0.77%	0.33%	-3.09%	15.67%	25.88%	26.78%
Tiêu dùng không thiết yếu	-2.36%	2.61%	7.29%	10.67%	32.56%	30.62%
Tiêu dùng thiết yếu	-0.58%	0.82%	0.12%	22.12%	14.02%	18.76%
Chăm sóc sức khỏe	-0.40%	0.93%	2.00%	8.15%	8.81%	8.28%
Tài chính	-0.17%	1.31%	1.57%	18.19%	24.49%	24.43%
Công nghệ thông tin	-0.49%	-2.04%	-5.97%	-6.50%	-27.53%	-26.85%
Dịch vụ truyền thông	-0.80%	-3.26%	-8.04%	-16.46%	-32.08%	-34.29%
Tiện ích	1.07%	4.17%	3.89%	5.94%	8.95%	9.40%
Bất động sản	-1.92%	7.28%	9.65%	80.25%	166.61%	165.17%

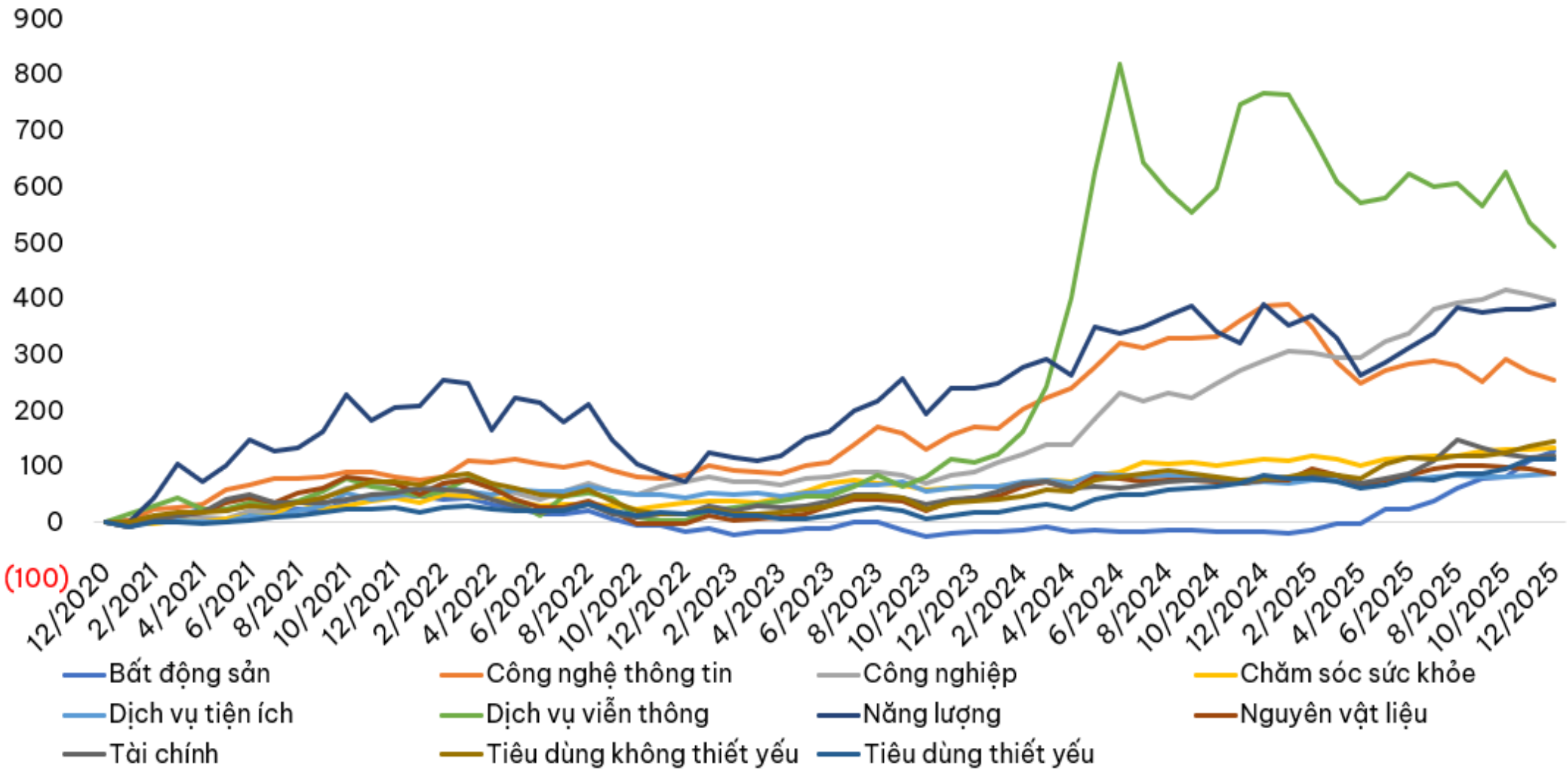
Nguồn: Vietstock, VikkiBankS Research tổng hợp



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 01-2026

Chủ Nhật, 28 Tháng Mười Hai 2025

HIỆU SUẤT NGÀNH 5 NĂM GẦN NHẤT



Nguồn: Vietstock, VikkiBankS Research tổng hợp



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 01-2026

Chủ Nhật, 28 Tháng Mười Hai 2025

DANH MỤC THEO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

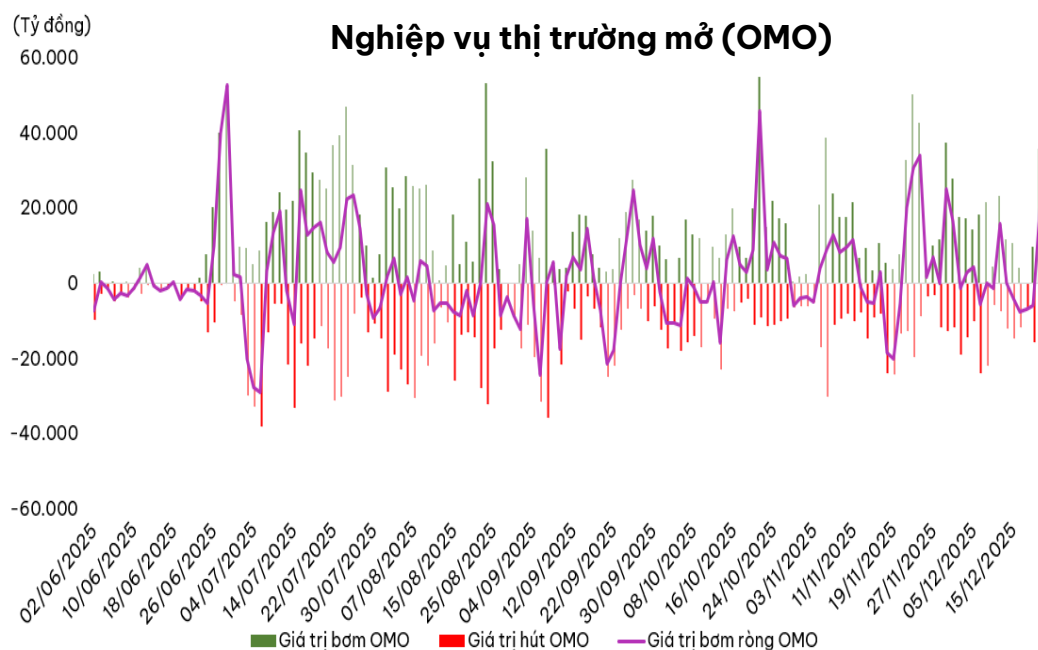
Mã CP	Ngày khuyến nghị	Vùng mua	Mục tiêu	Cắt lỗ	Giá bán	Tỷ suất sinh lời	Trạng thái
CTR	17/12/2025	~85.500	~102.000	<79.000		-1,75%	Nắm giữ
FRT	26/11/2025	~141.500	~152.000	<130.000	160.000	+13,07%	Chốt lãi
HHV	14/11/2025	~13.500	~14.500	<13.000	14.300	+7,03%	Chốt lãi
HPG	11/11/2025	~26.500	~28.000	<24.500		+1,51%	Nắm giữ
VNM	7/11/2025	~58.200	~61.200	<55.000	63.200	+8,59%	Chốt lãi
MSN	6/11/2025	~77.000	~94.000	<74.000	79.000	+2,60%	Chốt lãi
IJC	5/11/2025	~12.300	~14.500	<11.000	12.400	+0,81%	Chốt lãi
DGW	31/10/2025	~41.000	~50.000	<37.500	44.000	+7,32%	Chốt lãi
MWG	28/10/2025	~81.000	~110.000	~73.000	85.100	+5,06%	Chốt lãi



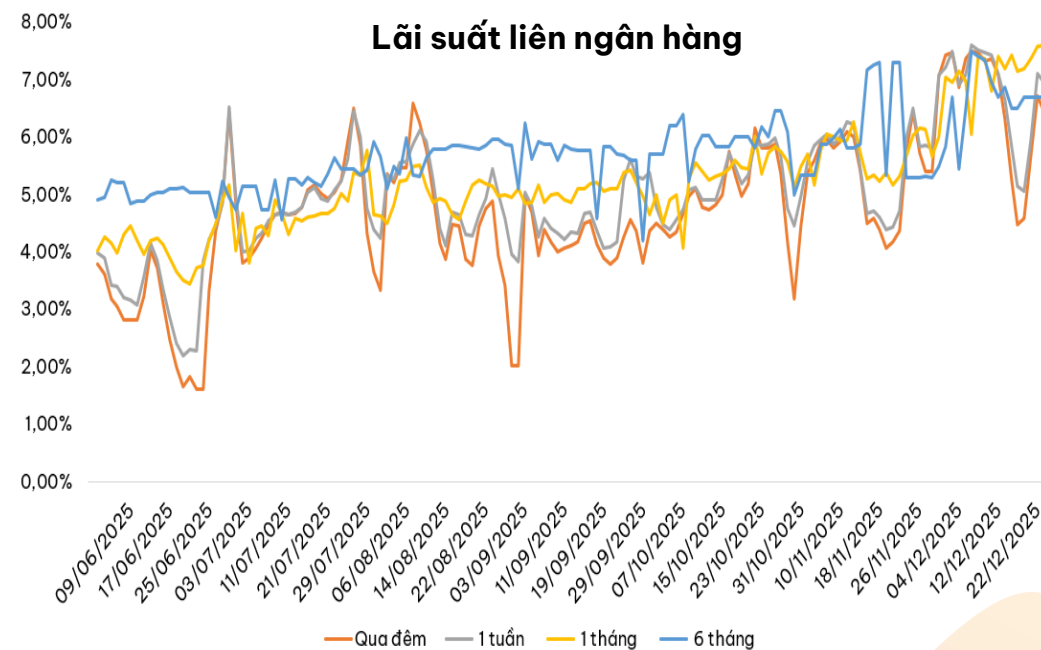
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 01-2026

Chủ Nhật, 28 Tháng Mười Hai 2025

NGHIỆP VỤ THỊ TRƯỜNG MỞ & LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG



Nguồn: SBV, VikkiBankS Research tổng hợp

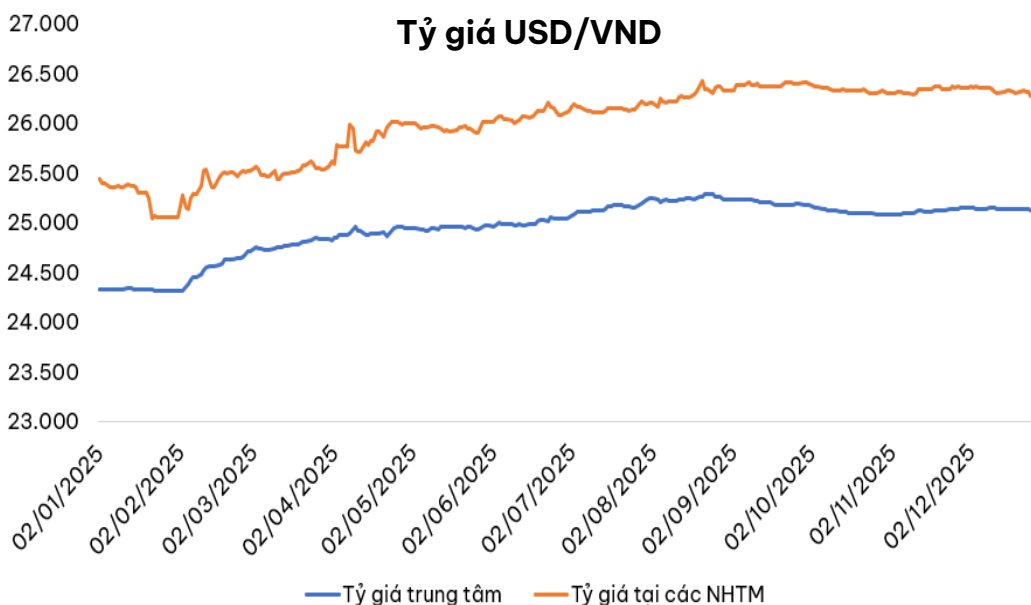


Nguồn: SBV, VikkiBankS Research tổng hợp

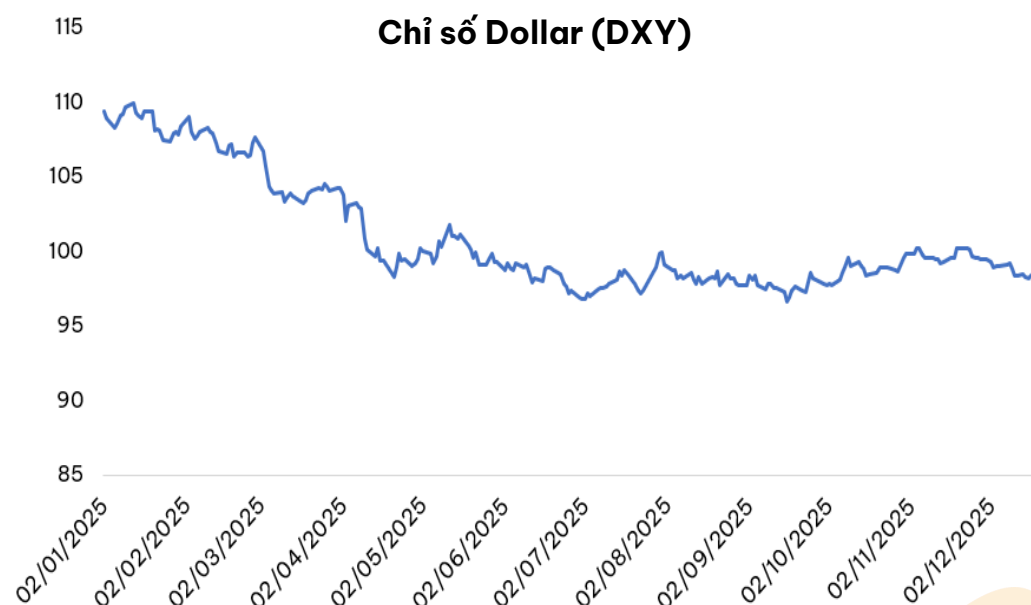
- Trong tuần 22 - 26/12, NHNN tiếp tục bơm ròng hơn 6.128 nghìn tỷ đồng. Cụ thể, có hơn 65,104 nghìn tỷ trúng thầu trên kênh OMO, kỳ hạn từ 7 - 91 ngày với lãi suất 4,5%. Trong khi, giá trị đáo hạn trên kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá trong kỳ đạt hơn 58.976 nghìn tỷ đồng.
- Mặt bằng lãi suất liên NH nhìn chung đã hạ nhiệt về cuối tuần, song vẫn duy trì mức tăng nhẹ. Cụ thể, lãi suất liên NH kỳ hạn qua đêm từ mức 5,67% ở cuối tuần trước đã tăng nhẹ lên mức 6,72% vào ngày 22/12, trước khi hạ nhiệt về mức 5,47% theo số liệu mới nhất được cập nhật. Các kỳ hạn từ 1 tuần - 6 tháng dao động trong khoảng 5% - 7%. Riêng kỳ hạn 1 tháng duy trì xu hướng tăng mạnh, hiện đạt mức 8,38% (+1,02% so với cuối tuần trước).



THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI



Nguồn: SBV, VikkiBankS Research tổng hợp



Nguồn: Investing, VikkiBankS Research tổng hợp

- Theo số liệu VikkiBankS tổng hợp, tỷ giá tại các ngân hàng thương mại (NHTM) nhích nhẹ lên mức 26.291 VND/USD (+3,30% so với đầu năm). Bên cạnh đó, tỷ giá trung tâm giảm nhẹ xuống còn 25.128 VND/USD (+3,23% so với đầu năm). Trong bối cảnh đó, ở thị trường tự do, tỷ giá tăng lên mức 27.820 VND/USD (+7,75% so với đầu năm).
- Chỉ số DXY đo lường sức mạnh của đồng bạc xanh so với rổ các đồng tiền chính, chỉ số hầu như đi ngang trong phiên ngày 26/12, giao dịch gần mức thấp nhất kể từ đầu tháng 10/2025.
- Nguyên nhân của sự suy yếu này là do kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang (FED) sẽ tiếp tục cắt giảm lãi suất vào năm 2026 khi lạm phát hạ nhiệt. Bên cạnh đó, lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ thấp hơn cũng gây áp lực lên đồng đô la, tạo ra một số hỗ trợ cho các đồng tiền châu Á bất chấp môi trường giao dịch trầm lắng.



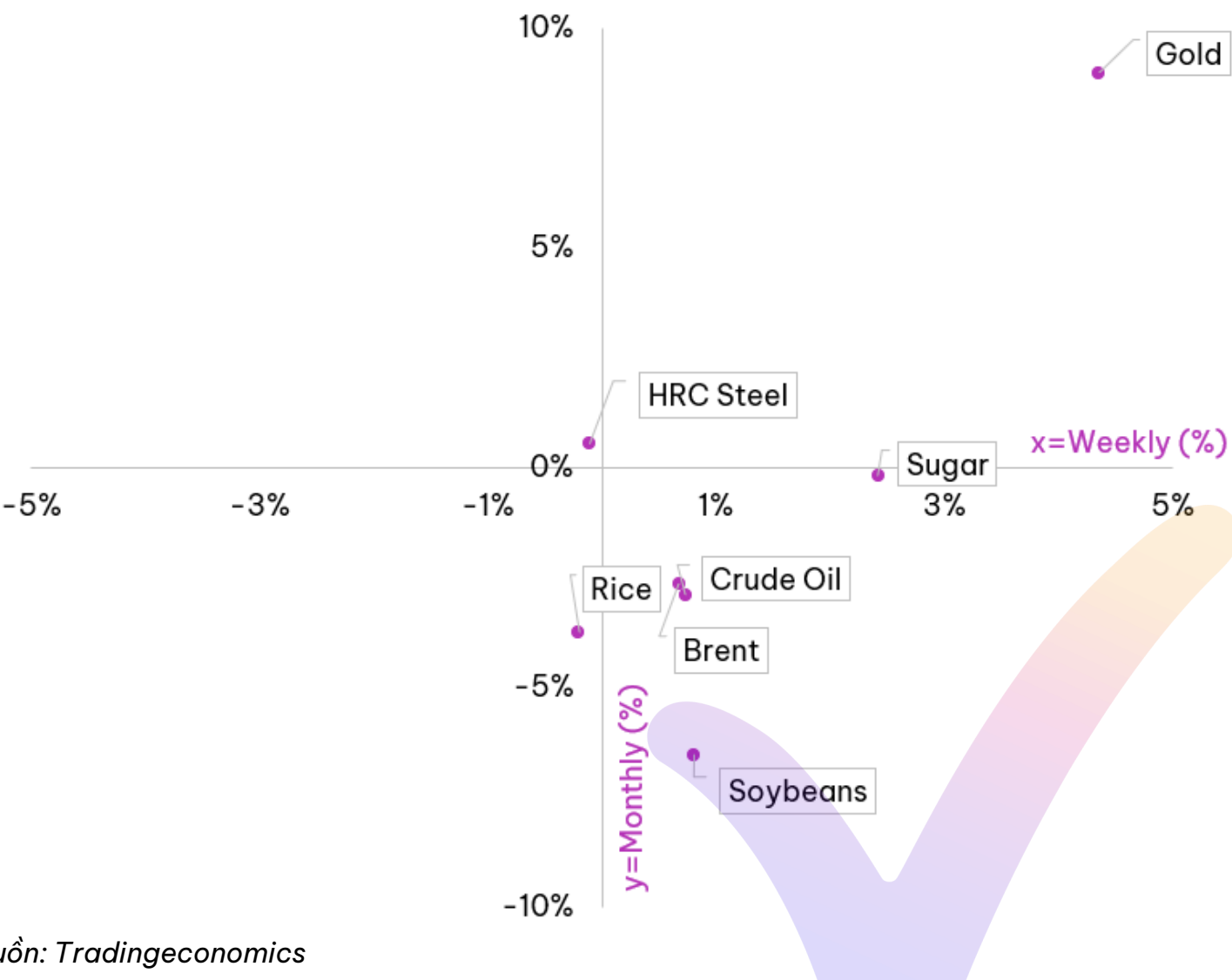


CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 01-2026

Chủ Nhật, 28 Tháng Mười Hai 2025

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Name	Price	YoY
Crude Oil (USD/bbl)	56,93	-19,36%
Brent (USD/bbl)	60,88	-17,50%
Coking Coal (USD/t)	218,00	8,19%
Gold (USD/t.oz)	4.532,18	72,95%
Silver (USD/t.oz)	79,11	169,63%
Copper (USD/lbs)	5,77	41,67%
HRC Steel (USD/t)	906,00	24,11%
Sugar (USD/lbs)	15,18	-21,60%
Soybeans (USD/bu)	1.057,75	7,93%
Coffee (USD/lbs)	348,37	8,27%
Rice (USD/cwt)	9,77	-29,03%

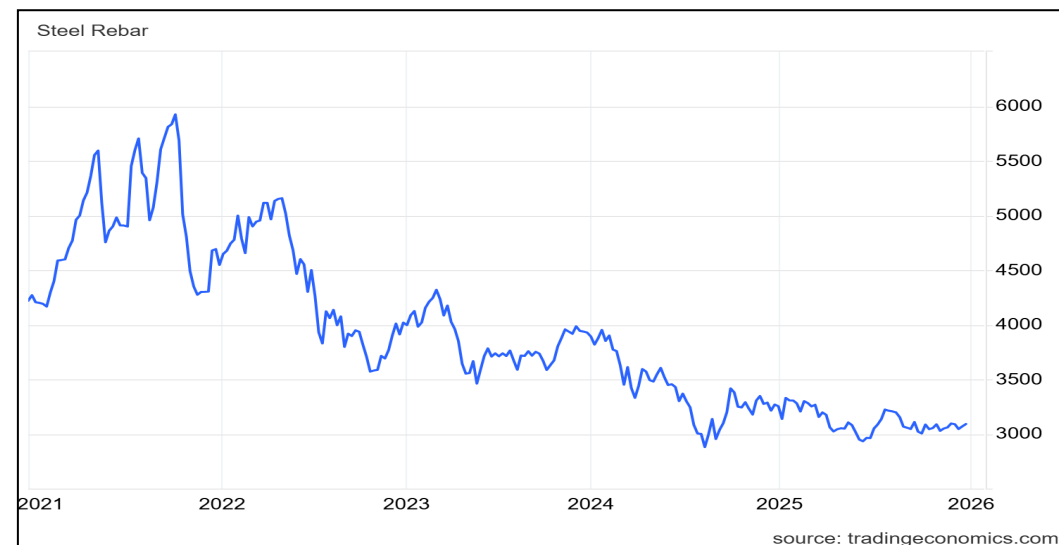
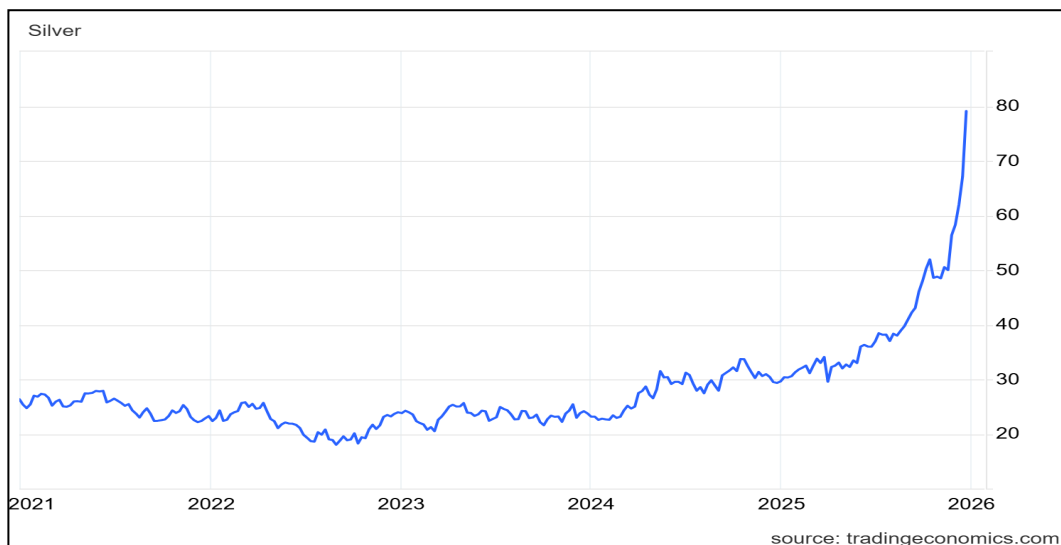
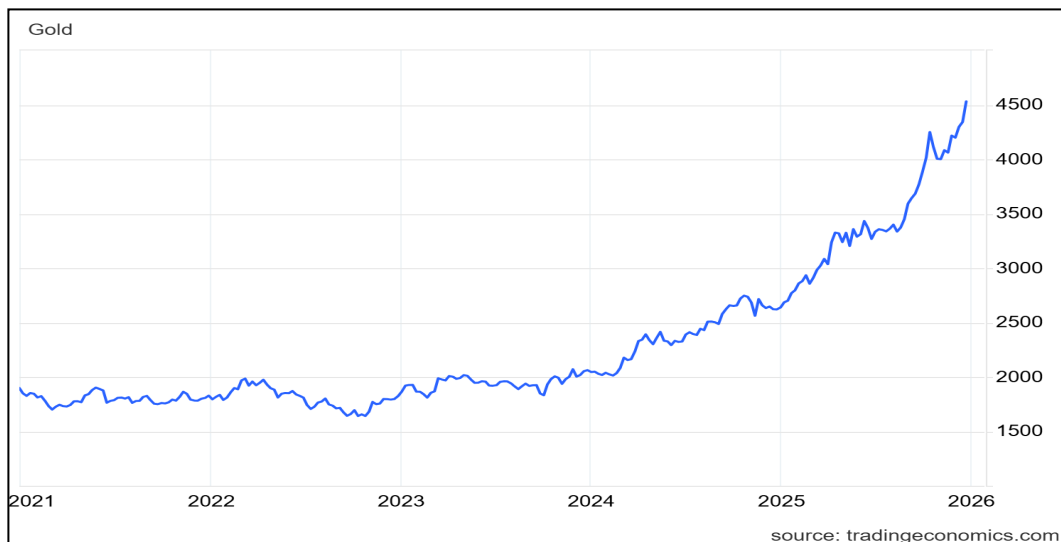


Nguồn: Tradingeconomics

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 01-2026

Chủ Nhật, 28 Tháng Mười Hai 2025

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA



TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 – 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 – 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.